TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2026/HS-ST
Ngày: 03/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cao Thị Hồng Minh
2. Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Thào Thị Thu Nhàn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A T**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh ngày: 04/5/1999, tại tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011099001637, cấp ngày 03/9/2024, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn T Ng, xã N Ng, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mùa A Ch và con bà Trần Thị Ng; Vợ: Nguyễn Diệu L; con: có một con sinh năm 2025; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án nào xét xử, chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2025 và sau đó tạm giam cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/10/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 10, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã phát hiện Mùa A T có biểu hiện phạm tội về ma túy, tổ công tác đã yêu cầu T dừng lại để kiểm tra. Kết quả kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa T cầm trong lòng bàn tay phải, bên trong có chứa chất nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa

T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và niêm phong vật chứng để điều tra làm rõ.

Tại buổi làm việc cũng như quá trình điều tra Mùa A T khai nhận gói chất nghi là ma túy đã bị thu giữ là Methamphetamine. Nguồn gốc số Methamphetamine này là do vào khoảng 07 giờ ngày 07/10/2025, Mùa A T một mình đi bộ từ nhà tại thôn Tân Ngam đến thôn Hợp T đều thuộc xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tại đường dân sinh thuộc thôn H T, T đã gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua được 20 viên nén màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY chìm là loại Methamphetamine, có khối lượng 1,91 gam được để bên trong 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa với giá 500.000 đồng. Sau đó, T cất giấu gói ma tuý vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ cách vị trí mua ma túy khoảng 600m thì thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến khu vực Sân vận động thuộc tổ 25, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để tìm việc làm. Khi đi bộ đến tổ dân phố 10, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng có đặc điểm nêu trên.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 08/10/2025 đã xác định: Vật chứng thu giữ của T là 20 viên nén màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có dập chìm ký hiệu chữ WY (được gói bên ngoài 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa) có tổng khối lượng là 1,91 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Ngày 08/10/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 999/KL-KTHS ngày 14/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Mùa A T có khối lượng 1,91 gam là chất ma tuý: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại Bản cáo trạng số: 51/CT-VKSKV1 ngày 16/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên đã truy tố Mùa A T để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mùa A T từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,82 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa cố định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Ngày 07/10/2025, bị cáo Mùa A T đã bị bắt quả tang trong khi đang cất giữ trái phép 1,91 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma tuý, ngoài ra không nhằm mục đích nào khác. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật. Với khối lượng ma tuý mà bị cáo đã cất giữ trái phép là 1,91 gam Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra xác định Mùa A T chưa áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện, bắt buộc hay điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên không đủ căn cứ khởi tố Mùa A T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mùa A T, Cơ quan CSĐT đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 32/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 bằng hình thức Cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại điện viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị (*Biên bản xác minh điều kiện, hoàn cảnh kinh tế ngày 16/10/2025 tại bút lục số 85*). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và người xe ôm chở bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được những người này là ai, ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo có khối lượng là 1,91 gam (đã gửi giám định toàn bộ và hoàn lại 1,82 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa cố định không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A T 03 (ba) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 07/10/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 1,82 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp nhựa cố định không có giá trị sử dụng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Điện Biên*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/02/2026).

Nơi nhận:
- Phòng Thanh tra, KT và THA (TA tỉnh);
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- Bị cáo;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Phong